

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2020/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Ông Bùi Đức Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai
3. Ông Nguyễn Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 409/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3711/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường T; giới tính: nam; sinh năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp QP, xã NQ, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Ấp AH, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông NPT và bà PTNM; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 07/6/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2009.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2019 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: Ông ĐVH. Sinh năm: 1970 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông ĐVQ. Sinh năm: 1951

Bà NTC. Sinh năm: 1955

Cùng trú tại: Ấp BP, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là cha mẹ của bị hại (có mặt).

2. Bà NTT. Sinh năm: 1976

Thường trú: Ấp AH, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là vợ của bị hại (có mặt).

3. Bà ĐTNH. Sinh năm: 1995

Thường trú: Ấp AH, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là con của bị hại (có mặt).

4. Trẻ ĐTTH. Sinh năm: 2004

5. Trẻ ĐVH1. Sinh năm: 2006

Cùng trú tại Ấp AH, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là con của bị hại, có bà NTT là đại diện theo pháp luật (có mặt).

Người bào chữa:

Ông Vũ Thanh Quy – Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Quy thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường T và vợ là ĐTNH có một con chung cùng sinh sống tại khu nhà trọ thuộc ấp An Hòa, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, T uống bia say sau đó về phòng trọ, lúc này chị ĐTNH bế con và lấy xe ra ngoài thì T rút chìa khóa xe không cho ĐTNH dắt xe đi. ĐVH1 là em trai chị ĐTNH nghe tiếng cãi nhau giữa T và ĐTNH nên chạy đến, ĐTNH liền nhờ ĐVH1 bế con còn mình tiếp tục dắt xe đi. T liền giằng con trên tay ĐVH1 và đi vào phòng. Thấy vậy, ĐTNH gọi điện cho cha ruột là ông ĐVH đến can thiệp. Khi đến phòng trọ, ông ĐVH có la mắng T và dùng tay đánh vào đầu 4-5 cái nhưng T đỡ được nên chỉ trúng 02 cái. Tức giận T lấy trong túi đựng cần câu cá treo trên tường 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm đưa cho ông ĐVH và nói “Ba đánh con đau quá, ba cầm dao này đâm chết con đi”. Ông ĐVH cầm dao ném xuống nền gạch gần kệ bếp, T dùng hai tay đẩy ông ĐVH ra ngoài sau đó nhặt lại con dao tới nói với ông ĐVH “Ba hỏi coi ai đúng, ai sai chưa mà đánh con”. Ông ĐVH dùng tay đánh vào vùng đầu nhưng T đưa tay trái lên đỡ, tay phải cầm dao đâm 01 nhát trúng vùng bụng khiến ông ĐVH gục tại chỗ. Sau đó, T vứt bỏ con dao xuống đất, lúc

này ĐVH1 chạy tới nhát dao chém vào lưng T 01 nhát. Ông ĐVH được đưa đi cấp cứu nhưng đến 16 giờ ngày 11/6/2019 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 883-19/KLGD-PY ngày 08/8/2019 và số 1829-19/KLGD-PY ngày 30/12/2019 Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Vết thương hạ sườn trái, đi xuyên thành bụng, gây thủng bờ cong lớn, bờ cong nhỏ, thủng 2 thành tá tràng, sâu 08cm.

- Nguyên nhân chết: Do viêm phúc mạc cấp, suy gan và suy thận cấp.

- Vết thương hạ sườn trái có thể dẫn đến việc ông ĐVH bị viêm phúc mạc cấp, suy gan và suy thận cấp.

Tại bản cáo trạng số 284/CT-VKS-P2 ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường T về tội “Giết người” theo điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 năm tù.

- Về dân sự, buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trường T nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo.

- Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sự việc xảy ra xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình và bị hại có dùng tay đánh bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bồi thường một phần cho gia đình bị hại, tại phiên tòa gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Do bị bố vợ là ông Đặng Văn ĐVH dùng tay đánh và la mắng việc bị cáo không cho vợ ra ngoài vào tối ngày 10/6/2019 nên bị cáo dùng dao tự chế dài khoảng 50 cm, mũi vát chéo đâm 01 nhát vào vùng hạ sườn trái của ông ĐVH, hậu quả khiến ông ĐVH tử vong do viêm phúc mạc, suy gan, thận cấp.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Trường T đã phạm tội "Giết người" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, bị hại là bậc làm cha lẽ ra bị cáo phải có nghĩa vụ kính trọng, hiếu nghĩa. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong đời sống vợ chồng, khi được cha vợ dạy dỗ bị cáo lại dùng dao tự chế đâm bị hại. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tới truyền thống đạo đức trong xã hội. Do đó, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi sự việc xảy ra đã bồi thường một phần nhằm khắc phục hậu quả thể hiện ăn năn hối cải. Xét bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến được phong tặng danh hiệu liệt sỹ, tại phiên tòa gia đình bị hại cũng xin khoan hồng đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một mức hình phạt như lời bào chữa của luật sư là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng phí và tổn thất tinh thần tổng cộng số tiền 150.000.000 đồng. Xét yêu cầu trên là phù hợp quy định pháp luật và bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trước phiên tòa, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 14.000.000 đồng, do đó buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Dao, máu là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trường T** phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: **Nguyễn Trường T** 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2019.

- Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho các đại diện hợp pháp của bị hại là ông ĐVQ, bà NTC, bà NTT, bà ĐTNH và trẻ ĐTTH, ĐVH1 số tiền 136.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm, lưỡi dao dài khoảng 40cm, mũi dao nhọn, được vát xéo, bản lưỡi chỗ rộng nhất khoảng 2,5cm. Cán dao dài khoảng 10cm, được quấn băng keo màu đen. Con dao có vỏ bọc lưỡi bằng kim loại.

+ 01 mẫu dấu vết màu nâu đỏ thu bằng gạc y tế.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/377 ngày 28/7/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thanh toán đủ số tiền bồi thường thì hằng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (7)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà

- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (23). (4)